

BÀI 15, 16: TIÊU HÓA Ở ĐỘNG VẬT.

I. TIÊU HÓA LÀ GÌ:

Là quá trình biến đổi các chất dinh dưỡng có trong thức ăn thành các chất đơn giản mà cơ thể hấp thụ được.

II. TIÊU HÓA Ở ĐỘNG VẬT CHƯA CÓ CƠ QUAN TIÊU HÓA(TIÊU HÓA NỘI BÀO):

Đại diện: trùng giày, trùng roi...

Tiêu hóa diễn ra bên trong tế bào.

Các enzym từ lizoxom vào không bào tiêu hóa để phân giải thức ăn thành các chất dinh dưỡng đơn giản đi vào tế bào chất để tế bào sử dụng.

III. TIÊU HÓA Ở ĐỘNG VẬT CÓ TÚI TIÊU HÓA(TIÊU HÓA NGOẠI BÀO VÀ NỘI BÀO):

Đại diện: Ruột khoang, giun dẹp.

Tiêu hóa diễn ra theo 2 chiều.

Tiêu hóa ngoại bào: các tế bào ở thành túi tiêu hóa tiết ra enzym để tiêu hóa hóa học thức ăn.

Tiêu hóa nội bào: những thức ăn tiêu hóa còn dang dở tiếp tục được tiêu hóa ở các tế bào thành túi tiêu hóa.

III. TIÊU HÓA Ở ĐỘNG VẬT CÓ ỐNG TIÊU HÓA:

Đại diện: Động vật có xương sống và nhiều loài động vật không xương sống.

Quá trình tiêu hóa diễn ra trong ống tiêu hóa. Thức ăn đi theo 1 chiều:

Miệng→Hầu→Thực quản→Dạ dày→Ruột→Hậu môn.

Ống tiêu hóa được cấu tạo từ nhiều bộ phận với những chức năng khác nhau.

Khi qua ống tiêu hóa thức ăn được biến đổi cơ học, hóa học để biến thành chất dinh dưỡng đơn giản và được hấp thụ vào máu.

Các chất không tiêu hóa được sẽ tạo thành phân, thải ra qua hậu môn.

IV. ĐẶC ĐIỂM TIÊU HÓA Ở THÚ ĂN THỊT VÀ THÚ ĂN THỰC VẬT:

1. Đặc điểm tiêu hóa ở thú ăn thịt: (Thức ăn mềm, giàu dinh dưỡng)

- a. Răng: gồm răng cửa, răng nanh, răng trước hàm và răng ăn thịt.

→ Cắt, xé nhỏ và nuốt thức ăn.

b. Dạ dày: đơn, to chứa enzym pepsin, HCl

→ Tiêu hóa cơ học, hóa học thức ăn.

c. Ruột non: ngắn hơn ở thú ăn thực vật chứa dịch tụy, dịch mật, dịch ruột.

→ Tiêu hóa cơ học, hóa học và hấp thụ thức ăn.

d. Manh tràng: nhỏ, không phát triển gọi là ruột tịt

→ Không có chức năng tiêu hóa thức ăn.

2. **Đặc điểm tiêu hóa ở thú ăn thực vật:** (Thức ăn cứng, khó tiêu hóa và nghèo dinh dưỡng)

a. Răng: gồm răng nanh, răng cửa, răng trước hàm và răng hàm.

→ Giúp giữ, giật cỏ và nghiền nát cỏ.

b. Dạ dày: chứa enzym pepsin, HCl và vi sinh vật cộng sinh.

→ Tiêu hóa cơ học, hóa học và biến đổi sinh học thức ăn.

+ dạ dày đơn: to có ở dê, ngựa, thỏ...

+ Dạ dày 4 ngăn: dạ cỏ, dạ tổ ong, dạ lá sách, dạ múi khế(dạ dày thực sự) có ở động vật nhai lại như: trâu, bò...